TECHCOM CAPITAL

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM

THÁNG 10, 2026



Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF) đầu tư vào trái phiếu các doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam có lợi thế cạnh tranh cao và tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn.

Thông tin quỹ

Ngày thành lập: 08/09/2015
Chỉ số tham chiếu: Lãi suất tiết kiệm
Loại quỹ: Quỹ mở trái phiếu
Giá trị tài sản ròng (NAV): 4,170 tỷ VND
Giá CCQ (NAV/CCQ): 21,182 VND
Số lượng CCQ lưu hành: 196.9 triệu CCQ
Ngân hàng giám sát: NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Phí và thuế

Giá dịch vụ quản lý quỹ: 1.20%/NAV/năm
Thuế bán CCQ: 0.10% GT giao dịch

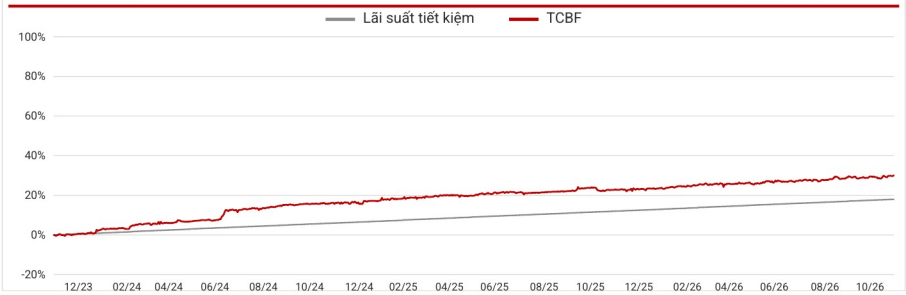
Giá dịch vụ mua lại CCQ	Mức phí (% GD)
từ 0 đến tròn 3 tháng	1.00%
từ 3 đến tròn 6 tháng	0.05%
Trên 6 tháng	0.00%

Thông tin liên hệ

Tầng 20, Tòa nhà Hội sở Techcombank,
Số 06 phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

- **Điện Thoại:** +84 24 39446368
- **Email:** info@techcomcapital.com.vn
- **Website:** techcomcapital.com.vn

Hiệu quả đầu tư từ khi thành lập quỹ



Hiệu quả đầu tư theo tháng (%)

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Cả năm
2021	0.5	0.4	0.6	0.7	0.5	0.6	0.5	1.0	0.1	0.5	0.8	0.4	**6.9**
2022	0.6	0.4	0.7	0.6	0.5	0.7	0.6	0.8	0.4	0.0	-20.0	1.7	**-14.1**
2023	1.0	1.5	2.0	4.8	6.2	6.8	0.4	1.6	0.9	0.3	0.7	2.2	**32.1**
2024	0.0	2.5	0.1	0.9	0.5	4.6	0.7	1.4	0.4	0.4	-0.4	1.9	**13.6**
2025	0.4	0.9	0.3	-0.1	1.4	0.0	0.2	0.4	1.6	-1.1	0.3	0.2	**4.4**
2026	0.9	0.8	0.4	0.0	0.6	0.7	0.2	1.0	0.5	0.4			**5.5**

Tỷ trọng theo ngành (%)



Hiệu quả đầu tư theo khung thời gian

Mức độ biến động: Thấp | Thấp đến Trung bình | Trung bình đến Cao | Cao

Thời gian	% tăng trưởng NAV/CCQ	% thay đổi chỉ số tham chiếu	Chênh lệch
1 tháng	0.4%	0.5%	-0.1%
3 tháng	1.9%	1.5%	0.4%
YTD	5.5%	5.0%	0.5%
1 năm	5.8%	6.0%	-0.2%
3 năm	30.1%	18.0%	12.1%

Top tỷ trọng nắm giữ lớn

STT	Tài sản	Tỷ trọng	STT	Tài sản	Tỷ trọng
1	NVLB2123012	19.4%	6	VICH2326003	5.9%
2	VHMB2126003	15.4%	7	MSNH2227003	5.8%
3	NPMPO2328005	8.8%	8	NLGB2427002	4.8%
4	CIIB2427001	7.0%	9	NPMPO2328006	3.9%
5	VICH2326002	6.8%	10	SHBC7Y202401	3.6%

Khái niệm

1) Mức độ biến động: thể hiện mức độ không chắc chắn và biến đổi có thể xảy ra trong giá trị của Chứng chỉ Quỹ đầu tư. Nó phản ánh khả năng chứng chỉ quỹ đầu tư bị giảm giá trị hoặc tăng giá trị trong tương lai do các yếu tố khác nhau như biến động thị trường, tình hình tài chính các công ty đầu tư, chính trị, kinh tế... Danh mục đầu tư của Quỹ được đa dạng hóa giúp phân tán rủi ro và làm cho danh mục đầu tư trở nên ổn định hơn trong điều kiện thị trường biến đổi. Nhà đầu tư cần tham khảo kỹ thông tin về các quỹ đầu tư và cân nhắc khẩu vị rủi ro của mình để đưa ra quyết định đầu tư phù hợp.